C.TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 18 tháng 03 năm 2026

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 85 CT/HĐQT ngày 22/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty,

Để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (Công ty) diễn ra đúng theo các quy định hiện hành của Pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế làm việc (Quy chế) của Đại hội áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Quy chế này quy định: Nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội, điều kiện tham dự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội; Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện cổ đông, các cá nhân, tổ chức khác tham dự Đại hội và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; Phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội và các nội dung khác liên quan đến Đại hội.
4. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Đại hội:

1. Công khai, công bằng, dân chủ;
2. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cổ đông, của SEB;
3. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ SEB và Quy chế này.

Điều 3. Trật tự Đại hội:

1. Người tham dự ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức;
2. Không hút thuốc lá trong phòng họp hoặc trong quá trình diễn ra Đại hội;
3. Điện thoại không để chế độ chuông;
4. Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch trong thời gian Đại hội diễn ra;
5. Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp, nếu không được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch;
6. Các quy định khác theo thông báo của Đoàn chủ tịch/Ban tổ chức trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội:

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong Danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
2. Khách mời hoặc các cá nhân, tổ chức khác được Ban tổ chức chấp thuận.

Lưu ý:

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình CCCD/Giấy tờ tùy thân khác, Giấy mời, Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có).

CHƯƠNG II
QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội:

1. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
   - Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty;
   - Được Ban tổ chức Đại hội thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
   - Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông; và

- Cổ đông, đại diện theo ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải mang theo thẻ CCCD/Hộ chiếu/Sổ chứng nhận cổ phần (bản chính). Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội, đề nghị mang theo giấy ủy quyền tham dự Đại hội (bản chính) theo mẫu của Công ty hoặc được lập theo quy định của pháp luật về dân sự; Và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo đúng quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; và
- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Đoàn chủ tịch:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm Chủ tịch và 02 Thành viên là thành viên HĐQT Công ty.
2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
3. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
4. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẻ mang tính phán quyết cao nhất;
5. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

6. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc nếu nhận thấy rằng:
   - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
   - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
   - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
7. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
8. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
9. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
10. Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lề Công ty và quy định của Pháp luật.

Điều 7. Thư ký Đại hội:

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định, làm việc theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:
   - Ghi biên bản của Đại hội thể hiện các nội dung, vấn đề mà Đại hội đề cập một cách đầy đủ và trung thực.
   - Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
   - Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
   - Tiếp nhận và chuyển đến Đoàn chủ tịch các phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông; Nhận thư, tài liệu liên quan đến Đại hội.
   - Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức và Đoàn chủ tịch Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Ban tổ chức Đại hội quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:
   - Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình thẻ CCCD/Hộ chiếu/Sổ chứng nhận cổ phần (bản chính), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

- Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông.
- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

  + Trước khi khai mạc Đại hội.

  + Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
- Xem xét, tuân thủ điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tuân theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên gồm: 01 Trưởng ban, 02 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua;
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn thể lệ biểu quyết, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và tiến hành kiểm phiếu biểu quyết;
3. Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết;
4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội:

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Tiến hành Đại hội:

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 14 của Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản, Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 12. Thông qua nghị quyết của Đại hội:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp.
2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

   a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
   b. Định hướng phát triển công ty;
   c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
   đ. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
   e.Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
   g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14:

   a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
   c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
   d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
   e. Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.

4. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

Điều 13. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết:

1. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông, tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông.
2. Thẻ biểu quyết được phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội và được sử dụng để biểu quyết các nội dung thông qua: Quy chế làm việc của Đại hội; Chương trình Đại hội; Ban kiểm phiếu; Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
3. Phiếu biểu quyết được phát cho các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội. Trên phiếu biểu quyết có nêu từng nội dung biểu quyết cần thông qua tại Đại hội với 03 sự lựa chọn: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

Điều 14. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội được thực hiện theo hình thức biểu quyết trực tiếp dưới đây:

1. Tại Đại hội, việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ Thẻ biểu quyết Tán thành/không tán thành/không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung.
2. Các nội dung biểu quyết được ghi trên Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc đánh dấu (X) vào vị trí phương án lựa chọn: Tán thành/không tán thành/không có ý kiến và được Ban kiểm phiếu thu về để tổng hợp kết quả.
3. Các Phiếu biểu quyết/nội dung biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

- Phiếu không theo mẫu do Ban kiểm phiếu phát ra và không có dấu của Công ty;
- Phiếu bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu ghi thêm các thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu không có chữ ký và họ tên của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Nội dung biểu quyết không đánh dấu vào phương án biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào 2 phương án biểu quyết khác nhau trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.

4. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

5. Ban kiểm phiếu sẽ thu Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết xong tất cả các nội dung cần biểu quyết để tổng hợp kết quả kiểm phiếu báo cáo Đại hội.

Trường hợp cổ đông không nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu để tổng hợp kết quả thì xem như cổ đông đó không tham gia biểu quyết tại Đại hội. Và kết quả biểu quyết được tính dựa trên tổng số cổ đông tham gia biểu quyết.

Điều 15. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 16. Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản và có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

   b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

   c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

   d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

   đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

   e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

   g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

   h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

   i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản Đại hội phải được lập xong, công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Căn cứ Biên bản Đại hội. Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội được đọc và biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 17. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

1. Quy chế này gồm 3 Chương, 17 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 4200519791 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG
TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

ĐINH QUANG CHIẾN